

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Bản án số: 189/2024/HS-ST

Ngày 23 - 8 -2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Ông Huỳnh Văn Đẹp.

2/Ông Phạm Văn Chính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Dũng – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 212/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Khắc Hoàng S; Sinh năm: 1990 tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Lô A khu quy hoạch P – H, Phường B, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Khắc H và bà: Nguyễn Thị T.

Tiền án: Không

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Không tốt

Ngày 22/9/2023 bị Toà án nhân dân huyện Krông Năng tỉnh Đắk Lắk xử phạt 04 năm tù về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 46/2023/HS-ST.

Ngày 14/5/2024 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt tỉnh Lâm Đồng xử phạt 15 năm tù về các tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, tổng hợp với hình phạt 04 năm tù tại Bản án số 46/2023/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng tỉnh Đắk Lắk, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 19 năm tù theo Bản án số 111/2024/HS-ST.

Ngày 04/6/2024 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 26/2024/HS-ST.

Bị bắt giữ ngày: 04/3/2023 (hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đắk Tân – Bộ Công an).

- Bị hại:

Ông Trần Văn T – Sinh năm: 1970 (vắng mặt).

HKTT: A ấp Đ, xã T, huyện H, TP.HCM.

Nơi ở: D ấp C, xã X, huyện H, TP.HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Khắc Hoàng S có quen biết với ông Trần Văn T. Thấy ông T thường xuyên đeo nhiều vàng, nên S nảy sinh ý định chiếm đoạt. Khoảng 15 giờ 00 ngày 02/5/2022, S điện thoại rủ ông T tới nhà do S thuê tại địa chỉ nhà không số, ấp 3, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn để nhậu thì ông T đồng ý; một lúc sau, ông T cùng ông Trình Văn Tùng E đến nhà S; khi đến nơi, S đã chuẩn bị sẵn thức ăn và bia; cả ba người ngồi nhậu được một lúc thì có bà Lê Thị Kim N và ông Nguyễn Quang T2 là chủ quán Cá biển nướng bên cạnh nhà qua nhậu cùng; trong khi cả nhóm đang nhậu thì S giả vờ hỏi mượn ông T chiếc lắc tay bằng vàng để đeo thử lấy phong thủy thì ông T đồng ý; một lúc sau ông T đòi lại nhưng S im lặng, giả vờ không nghe thấy do đã có ý định chiếm đoạt từ trước; ngồi nhậu được một lúc thì N, T2 quay về quán bán hàng, ông T kêu S qua quán mua mực nướng; S đeo lắc vàng và bỏ đi luôn không quay trở lại trả cho ông T.

Sau khi chiếm đoạt chiếc lắc tay bằng vàng của ông T, S mang đến một tiệm vàng ở quận Tân Bình (không nhớ rõ địa chỉ) bán được số tiền 157.200.000 đồng, số tiền này S đã tiêu xài hết.

Đến ngày 04/3/2023, S bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk bắt giữ và sau đó bị khởi tố về tội “Đánh bạc”. Ngày 22/9/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Năng tỉnh Đắk Lắk xử phạt 04 năm tù về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 46/2023/HS-ST. Ngày 14/5/2024 bị Tòa án

nhân dân thành phố Đà Lạt tỉnh Lâm Đồng xử phạt 15 năm tù về các tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, tổng hợp với hình phạt 04 năm tù tại Bản án số 46/2023/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng tỉnh Đắk Lắk, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 19 năm tù theo Bản án số 111/2024/HS-ST. Ngày 04/6/2024 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 26/2024/HS-ST.

Tài sản bị chiếm đoạt là: 01 chiếc lắc tay hàng rào 3 rỗng mm cắt khóa hộp (bằng vàng loại 610), có trọng lượng 51,210 chỉ (chưa thu hồi được). Tại Kết luận định giá tài sản số 143/KL-HĐĐGTS ngày 15/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn kết luận có giá trị: 170.017.200 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã quyết định khởi tố điều tra đối với Nguyễn Khắc Hoàng S về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Quá trình điều tra: S đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên và xin bồi thường dân cho bị hại.

Vật chứng vụ án: Không có.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn T yêu cầu bồi thường số tiền 170.000.000 đồng đối với tài sản bị chiếm đoạt, S chưa bồi thường.

Tại Cáo trạng số 33/CT-VKSHM ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Nguyễn Khắc Hoàng S về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại, nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Khắc Hoàng S: từ 04 năm đến 05 năm tù, tổng hợp hình phạt trên với hình phạt: 19 năm tù tại Bản án số 111/2024/HS-ST ngày 14/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt tỉnh Lâm Đồng và 02 năm tù tại Bản án số

26/2024/HS-ST ngày 04/6/2024 của Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang; buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của ba bản án là 25 năm đến 26 năm tù; miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

Đề nghị xử lý trách nhiệm và các biện pháp tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định về việc xét xử vắng mặt bị cáo:

Xét thấy Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đã tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 212/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2024 cho bị cáo Nguyễn Khắc Hoàng S. Tuy nhiên sau khi nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 212/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2024, bị cáo Nguyễn Khắc Hoàng S đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt (có xác nhận của Trại giam Đắc Tân – Bộ Công an). Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Khắc Hoàng S trong vụ án này.

[4] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình; qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, hình ảnh vật chứng, bản kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Nguyễn Khắc Hoàng S đã dùng thủ đoạn gian dối để bị hại giao tài sản cho mình quản lý rồi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại là 01 chiếc lắc tay hàng rào 3 rỗng mm cắt khóa hộp (bằng vàng loại 610), có trọng lượng 51,210 chỉ, qua định giá có giá trị là 170.017.200 đồng; do vậy bị cáo Nguyễn Khắc Hoàng S bị truy tố và xét xử về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[5] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo (nhưng chưa thật sự ăn năn hối cải), do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do khi thực hiện hành vi phạm tội này được xem như có nhân thân tốt.

[6] Về tổng hợp hình phạt chính:

Xét thấy bị cáo Nguyễn Khắc Hoàng S đã bị nhiều lần kết án tại các bản án như sau: Ngày 22/9/2023 bị Toà án nhân dân huyện Krông Năng tỉnh Đắk Lắk xử phạt 04 năm tù về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 46/2023/HS-ST; ngày 14/5/2024 bị Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt tỉnh Lâm Đồng xử phạt 15 năm tù về các tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, tổng hợp với hình phạt 04 năm tù tại Bản án số 46/2023/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng tỉnh Đắk Lắk, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 19 năm tù theo Bản án số 111/2024/HS-ST; ngày 04/6/2024 bị Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 26/2024/HS-ST. Các hành vi bị xét xử của các bản án này đều được tiến hành sau khi bị cáo thực hiện hành vi ở Hóc Môn, nên không tính là tiền án và tình tiết tăng nặng đối với bị cáo; nhưng nay các bản đã có hiệu lực pháp luật, do vậy căn cứ vào khoản

1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần thiết tổng hợp hình phạt của các bản án này và bản án của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của các bản án.

[7] Về trách nhiệm dân sự, vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt 01 chiếc lắc tay hàng rào 3 rỗng mm cắt khóa hộp (bằng vàng loại 610), có trọng lượng 51,210 chỉ qua định giá có giá trị là 170.017.200 đồng, chưa được thu hồi; phía bị hại chỉ yêu cầu bồi thường 170.000.000 đồng, xét yêu cầu của bị hại là phù hợp và đúng theo quy định của pháp luật; vậy căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo bồi thường 170.000.000 đồng cho bị hại là ông Trần Văn T.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Khắc Hoàng S phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Căn cứ vào Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc Hoàng S 04 (Bốn) năm tù, tổng hợp các hình phạt: 19 (Mười chín) năm tù tại Bản án số 111/2024/HS-ST ngày 14/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt tỉnh Lâm Đồng và 02 (Hai) năm tù tại Bản án số 26/2024/HS-ST ngày 04/6/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang; buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của ba bản án là 25 (Hai mươi lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/3/2023.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo S.

- Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; buộc bị cáo Nguyễn Khắc Hoàng S bồi thường khoản tiền 170.000.000 (Một trăm bảy mươi triệu) đồng cho ông Trần Văn T.

Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật tại cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người

được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 8.500.000 (Tám triệu năm trăm ngàn) đồng.

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo, bị hại tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (1)
- VKSND H.HM; (4)
- Công an H.HM; (2)
- Chi cục THADS H.HM; (1)
- Người tham gia tố tụng; (2)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triệu Luật